

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày: 31/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện - Cán bộ hưu trí xã Thanh Phong;
2. Ông Nguyễn Xuân Thủy - Hiệu phó trường THCS xã Thanh Nguyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 19/7/2018, đối với các bị cáo:

1. Lại Thường T1 - sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn BL, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Như U1 và bà Đinh Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/11/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/01/2016;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2018 đến ngày 02/4/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

2. Sa Chí B1 - sinh ngày 08/9/2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản NS, xã HP, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sa Văn D1 và bà Mùi Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền

án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2018 đến ngày 02/4/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Sa Chí B1:

Ông Vũ Minh Hậu - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

Bà Trần Thị Huyền Chi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn T3, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L1, xã LS, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Ông Lại Như U1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn BL, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Văn U2, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn BL, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Ông Đinh Văn D2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn BL, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/3/2018 Hoàng Văn T3 gọi điện thoại cho Lại Thường T1 là người Thu quen biết từ trước để hỏi mua ma túy, Thu nói: “Anh còn hàng không để cho em hai trăm”, ý T3 hỏi mua của T1 200.000đ ma túy loại Heroine, T1 đồng ý trả lời: “Còn, xuống quán nét dưới TT” ý của T1 là hẹn Thu xuống quán Internet ở xã TT, huyện Thanh Liêm để mua ma túy của T1. Lúc này, T1 đang ngồi chơi trong quán Internet nhà anh Đào Đức T4 tại thôn ĐH, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam cùng với Sa Chí B1. Sau khi nghe điện thoại của T3, T1 lấy 01 (một) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng đưa cho B1 và nói: “Tý nữa mang ra cổng bán cho nó rồi mang tiền về cho anh” ý T1 bảo B1 mang ma túy ra cổng quán Internet bán cho T3 và mang tiền bán ma túy về cho T1, Bình hiểu ý và cầm gói ma túy T1 đưa để vào túi áo của mình.

Sau khi gọi điện cho T1 xong, T3 đi bộ ra gần nhà thuê xe ôm của một người không quen biết đi đến chỗ hẹn thuộc khu vực Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Đến nơi, Thu điện cho T1 nói: “Em lên đến Ủy ban nhân dân xã TT rồi”, T1 bảo Thu: “Hỏi đường vào quán net nhà T4”. T3

tiếp tục đi đến cổng quán internet nhà anh Đào Đức T4, T3 đứng ngoài đường điện cho T1 nói: “Em đang ở cổng quán net, anh ra đi”, biết T3 đã đến, T1 bảo B1: “Mang ra đi, nó đến rồi”, B1 cầm gói ma túy lúc trước T1 đưa mang ra đưa cho T3 và nhận của T3 số tiền 200.000đ. Ngay lúc này B1, T3 bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã TT phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

+ Thu trong túi quần trước bên phải của Hoàng Văn T3 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; một tờ vé xổ số lô tô loại 20.000đ mở thưởng ngày 19/03/2018; một điện thoại di động Nokia màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

+ Thu trong túi áo khoác bên trái của Sa Chí B1 số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) gồm một tờ tiền mệnh giá 100.000đ và hai tờ tiền mệnh giá 50.000đ.

+ Thu trong túi áo khoác bên trái của Lại Thường T1 một điện thoại Mobistar B219, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; một ví màu nâu bên trong có số tiền 310.000đ; Tạm giữ của Lại Thường T1 một xe mô tô HONDA Dream có BKS 29N4 - 5901.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lại Thường T1, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 55/PC54-MT ngày 27/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,032g (Không thấy không trăm ba mươi hai gam), loại Heroine*”.

Mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT còn chứng minh: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/3/2018 Hoàng Văn T3 đã gọi điện thoại cho Lại Thường T1 hỏi mua ma túy, T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Sa Chí B1 đi đến đoạn đường gần cây xăng Kiên Cường trên đường QL1A thuộc thôn Lác Nội, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, T1 đưa cho Bình 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng và nói “Mày đưa gói ma túy cho thằng kia rồi lấy tiền về”, B1 cầm gói ma túy đưa cho T3, T3 đưa lại cho B1 số tiền 200.000đ.

Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ, Lại Thường T1 khai nhận: Số ma túy T1 bán cho T3 là do Phạm Văn Q1, trú tại thôn TH, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đưa cho. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh nhưng hiện không xác định được Q1 đi đâu, làm gì nên chưa có căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 25/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lại Thường T1, Sa Chí B1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lại Thường T1, Sa Chí B1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo T1); Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo Bình).

Xử phạt Lại Thường T1 từ 8 năm đến 9 năm tù;

Xử phạt Sa Chí B1 từ 05 năm 06 sáu tháng đến 06 năm 06 tháng tù;

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Bị cáo Lại Thường T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Sa Chí B1 có quan điểm: Về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo B1 chúng tôi không có ý kiến gì. Tuy nhiên quá trình xét xử đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp như: Sa Chí B1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, khi thực hiện tội phạm bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo B1 04 năm 06 tháng tù để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời; Bị cáo Sa Chí B1 không có tranh luận gì về hành vi phạm tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra, Lại Thường T1, Sa Chí B1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 15' ngày 24/3/2018, tại công quán Internet nhà anh Đào Đức T4 ở thôn ĐH, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Lại Thường T1, Sa Chí B1 đang bán 01 (một) gói ma túy, loại Heroine, có trọng lượng 0,032g (không phẩy không trăm ba mươi hai gam) với giá 200.000đ cho Hoàng Văn T3 để kiếm lời, thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phát hiện bắt quả tang. Kết quả điều tra còn xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/3/2018 Lại Thường T1, Sa Chí B1 cũng đã bán một gói ma túy cho Hoàng Văn T3 với giá 200.000đ với mục đích kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội hai lần trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thanh Liêm đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, Lại Thường T1 là người trực tiếp mua và giao ma túy cho Sa Chí B1 bán cho Hoàng Văn T3 nên bị cáo T1 giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Sa Chí B1 là người cùng với Lại Thường T1 bán ma túy nên giữ vai trò đồng phạm.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết liên quan, ý kiến của Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử thấy cần phải ra một bản án nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tù nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lại Thường T1 là người có nhân thân xấu: Ngày 13/11/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/01/2016 đây cũng là tình tiết cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lại Thường T1 phải chịu tình tiết tăng nặng là “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Sa Chí B1 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Sau khi phạm tội các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T1 có người thân tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương; bị cáo B1 là người dân tộc thiểu số, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Sa Chí B1 khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên được áp dụng hình phạt quy định tại Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lại Thường T1 không có công ăn việc làm ổn định, nên xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Sa Chí B1 chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Hoàng Văn Thu là đối tượng mua ma túy của T1, B1. Quá trình điều tra xác định hành vi của T3 chưa cấu thành tội phạm, nên Công an huyện Thanh Liêm đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn T3 là đúng pháp luật.

Căn cứ lời khai của Lại Thường T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm đã nhiều lần triệu tập Phạm Văn Q1 để xác minh, làm rõ việc Q1 có đưa ma túy cho T1 không, nhưng Q1 đều vắng mặt, gia đình và chính quyền địa phương không xác định được Q1 đi đâu, làm gì. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tách ra để tiếp tục điều tra khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine là mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Đối với số tiền 200.000đ thu trong túi áo của Sa Chí B1 là tiền T1, Bình bán ma túy cho Hoàng Văn T3 mà có; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Hoàng Văn T3, 01 (một) điện thoại Mobistar B219 thu giữ của Lại Thường T1. Tại phiên tòa xác định đây là những tài sản liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 310.000đ thu giữ của Lại Thường T1, trong đó có 200.000 đồng do T1 bán ma túy cho Hoàng Văn T3 lúc 10 giờ 30 phút ngày 24/3/2018, còn 110.000 đồng do T1 lao động mà có, 01 (một) ví màu nâu đã cũ thu giữ của Lại Thường T1 là tài sản hợp pháp của bị cáo. Vì vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ; trả lại Lại Thường T1 01 (một) ví màu nâu đã cũ và số tiền 110.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án dân sự.

Đối với 01 (một) tờ vé xổ số lô tô loại 20.000đ mở thưởng ngày 19/03/2018 thu giữ của Hoàng Văn T3 không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Văn T3 là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô Honda Dream BKS: 29N4 - 5901, màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của Lại Thường T1. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô do ông Lại Như U1 mua tại Hà Nội, khi mua hai bên không lập giấy tờ gì, kết quả xác minh chiếc xe trên không phải là xe tang vật, khi T1 mượn xe ông U1 không biết việc T1 mượn xe để thực hiện tội phạm, nên xem xét trả lại chiếc xe trên ông Lại Như U1 là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lại Thường T1, Sa Chí B1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo T1, B1); điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 (đối với T1); Điều 101 (đối với Bình).

Xử phạt:

- Bị cáo Lại Thường T1 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/3/2018.

- Bị cáo Sa Chí B1 05 (năm) 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/3/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại Mobistar B219 và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Lại Thường T1 01 (một) ví màu nâu đã cũ và số tiền 110.000đ (Một trăm mười nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

- Trả lại cho ông Lại Như U1 01 xe mô tô Honda Dream BKS: 29N4 - 5901, màu nâu đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và Ủy nhiệm chi số 19 lập ngày 02/7/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Lại Thường T1, Sa Chí B1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy